



**QUYẾT ĐỊNH**  
**Ban hành Đề án thí điểm xây dựng Khu dân cư điện tử**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29/6/2006;*

*Căn cứ Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10/4/2007 của Chính phủ về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước;*

*Căn cứ Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể Cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011 - 2020;*

*Căn cứ Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019 - 2020, định hướng đến 2025;*

*Căn cứ Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2019 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2019 và định hướng đến năm 2021;*

*Căn cứ Quyết định số 1819/QĐ-TTg ngày 26/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình quốc gia về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước giai đoạn 2016 - 2020;*

*Căn cứ Kế hoạch số 10633/KH-UBND ngày 07/10/2020 của UBND tỉnh triển khai Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;*

*Theo đề nghị của Sở Nội vụ tại Tờ trình số 3056/TTr-SNV ngày 21/12/2020.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Đề án thí điểm xây dựng Khu dân cư điện tử.

**Điều 2.** Giao Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu, giúp UBND tỉnh triển khai Đề án đạt chất lượng, tiến độ và hiệu quả.



**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Nội vụ, Thông tin và Truyền thông, Tài chính; Chủ tịch UBND thành phố Nha Trang, huyện Diên Khánh, Khánh Vĩnh; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và cá nhân, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3 (t/h);
- TT. Tỉnh ủy; TT. HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó CT UBND tỉnh;
- Các Ban thuộc TU, HĐND tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh, Công CCHC tỉnh,
- Trung tâm CNTT và DVHCCTT tỉnh;
- Công báo Khánh Hòa;
- Đài PT-TH, Báo Khánh Hòa;
- Lưu: VT, DL. 32

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Tấn Tuấn**

**ĐỀ ÁN**

**Thí điểm xây dựng Khu dân cư điện tử**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 3548/QĐ-UBND ngày 30/12/2020  
của UBND tỉnh Khánh Hòa)*

**I. SỰ CẦN THIẾT VÀ CƠ SỞ PHÁP LÝ CỦA ĐỀ ÁN**

**1. Sự cần thiết và cơ sở thực tiễn của Đề án**

Triển khai theo các chỉ đạo của Trung ương, của Tỉnh ủy và Chương trình cải cách hành chính tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2011 - 2020, tỉnh Khánh Hòa đã tập trung thực hiện nhiều nhiệm vụ, giải pháp ứng dụng công nghệ thông tin. Hạ tầng kỹ thuật được quan tâm đầu tư, Trung tâm Dữ liệu tỉnh và hệ thống mạng diện rộng, mạng truyền số liệu chuyên dùng được nâng cấp, đáp ứng yêu cầu kết nối hệ thống, triển khai các ứng dụng quản lý điều hành, cung cấp dịch vụ công của tỉnh.

Công thông tin điện tử UBND tỉnh và trang thông tin điện tử các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã đã vận hành khá ổn định, cung cấp thông tin về quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, cơ chế, chính sách, thủ tục hành chính (TTHC),... giúp người dân, tổ chức, doanh nghiệp tiếp cận thuận lợi hơn trước. Các hệ thống ứng dụng dùng chung của tỉnh gồm: Thư điện tử công vụ, phần mềm Quản lý văn bản và điều hành (e-office), phần mềm Một cửa, phần mềm Nhắc việc, phần mềm Quản lý cán bộ, công chức, viên chức,... được triển khai đồng bộ, đã tạo sự chuyển biến tích cực, nâng cao chất lượng quản lý điều hành, cung cấp dịch vụ công, giải quyết TTHC.

Từ ngày 31/8/2018, Trung tâm Dịch vụ hành chính công trực tuyến tỉnh Khánh Hòa đi vào hoạt động, đã tạo ra bước ngoặt trong việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến. Đến nay, đã công bố 1.143 TTHC cho phép thực hiện qua buu chính công ích, 746 TTHC cho phép nộp trực tuyến, 451 TTHC cho phép thanh toán trực tuyến trên hầu hết các lĩnh vực; đồng thời, đã tích hợp nhiều tiện ích rất hiện đại để phục vụ tốt cho người dân, tổ chức, doanh nghiệp. Như vậy, tỉnh Khánh Hòa đã trực tuyến hóa toàn bộ TTHC đủ điều kiện thực hiện.

Sau hơn 02 năm, Trung tâm đã tiếp nhận, giải quyết trên 1.235.000 hồ sơ; trong số đó, có trên 223.000 hồ sơ nộp trực tuyến, trên 7.800 hồ sơ thanh toán trực tuyến thành công, với tổng số tiền trên 426 triệu đồng. Kết quả khảo sát cho thấy: có 66,4% khách hàng tiết kiệm ít nhất 01 ngày cho mỗi hồ sơ trực tuyến, trong đó

H. i. B. S. P. 1

có 38,4% cho biết tiết kiệm được từ 03 ngày trở lên; 36,8% đỡ đi lại từ 50 km trở lên cho mỗi lần nộp hồ sơ trực tuyến, trong đó có 24,4% đỡ đi lại trên 300 km cho mỗi lần nộp hồ sơ.

Tuy nhiên, so với mục tiêu mà Tỉnh ủy, UBND tỉnh đề ra và so với tiềm năng thì tỷ lệ hồ sơ trực tuyến như trên chưa cao, trong khi lợi ích dịch vụ công trực tuyến đem lại rất lớn. Các tiện ích thanh toán trực tuyến, dịch vụ bưu chính công ích và nhiều tiện ích khác vẫn chưa tiếp cận đến đại đa số người dân, tổ chức, doanh nghiệp. Bên cạnh đó, các kênh thông tin và công cụ trực tuyến phục vụ điều hành, tương tác giữa chính quyền với người dân ở cơ sở còn rất hạn chế hoặc chưa tận dụng, chủ yếu vẫn theo cách truyền thống. Mức độ trực tuyến các dịch vụ sự nghiệp công, dịch vụ công ích của tỉnh còn hạn chế, chưa tiệm cận nhu cầu của một bộ phận lớn người dân.

Về phía người dân, kết quả điều tra xã hội học trên địa bàn thành phố Nha Trang cho thấy mức độ sẵn sàng về hạ tầng, thiết bị kết nối mạng trong cộng đồng dân cư khá cao. Tuy nhiên, việc kết nối Internet chủ yếu phục vụ nhu cầu giải trí, tham gia mạng xã hội, trò chuyện trực tuyến,... Trong khi đó, việc sử dụng thiết bị kết nối mạng để tiếp cận dịch vụ hành chính công trực tuyến, mua sắm và thanh toán trực tuyến, sử dụng các dịch vụ sự nghiệp công, dịch vụ công ích, tương tác và tham gia với chính quyền địa phương chiếm tỷ lệ khá thấp.

Cũng qua kết quả khảo sát, hầu hết hộ gia đình, cơ sở kinh doanh và cán bộ, công chức cấp xã, cán bộ thôn/tổ dân phố ủng hộ việc hình thành một hệ sinh thái chung hiện đại và thân thiện cho tất cả các bên liên quan, gồm: Công dân điện tử, doanh nghiệp điện tử, dịch vụ công điện tử và chính quyền điện tử; gắn kết và hài hòa về trách nhiệm và lợi ích giữa chính quyền với người dân, tổ chức, doanh nghiệp, nhằm mục tiêu chung là xây dựng tỉnh Khánh Hòa ngày càng văn minh, hiện đại.

## **2. Căn cứ pháp lý của Đề án**

- Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

- Luật Công nghệ thông tin ngày 29/6/2006;

- Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 01/7/2014 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế;

- Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư;

- Nghị quyết số 26/NQ-CP ngày 15/4/2015 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 01/7/2014 của Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam về đẩy mạnh ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế;

- Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10/4/2007 của Chính phủ về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước;

- Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể Cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011 - 2020;

- Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019 - 2020, định hướng đến 2025;

- Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2019 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2019 và định hướng đến năm 2021;

- Quyết định số 1819/QĐ-TTg ngày 26/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình quốc gia về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước giai đoạn 2016 - 2020;

- Quyết định số 3777/QĐ-UBND ngày 25/12/2015 của UBND tỉnh Khánh Hòa về ban hành Kế hoạch cải cách hành chính tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2016 - 2020;

- Kế hoạch số 7310/KH-UBND ngày 29/10/2015 của UBND tỉnh Khánh Hòa về Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2016 - 2020;

- Quyết định số 349/QĐ-UBND ngày 08/02/2017 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc ban hành Đề án thành lập Trung tâm Dịch vụ hành chính công trực tuyến tỉnh Khánh Hòa;

- Quyết định số 1395/QĐ-UBND ngày 18/5/2017 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc ban hành Kế hoạch triển khai giải pháp đột phá cải cách thủ tục hành chính;

- Quyết định số 2541/QĐ-UBND ngày 06/8/2019 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày

07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019 - 2020, định hướng đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh.

## **II. MỤC TIÊU CỦA ĐỀ ÁN**

1. Xây dựng thí điểm Khu dân cư điện tử tại một số đơn vị cấp xã thuộc tỉnh Khánh Hòa nhằm từng bước hình thành nên các cộng đồng dân cư có trình độ ứng dụng công nghệ thông tin cao. Trong các Khu dân cư điện tử, công dân, hộ gia đình có đủ điều kiện về hạ tầng kỹ thuật và các giải pháp ứng dụng cộng đồng để tương tác với nhau, tiếp nhận và cung cấp thông tin, sử dụng các dịch vụ hành chính công, dịch vụ sự nghiệp, dịch vụ công ích và thương mại điện tử; thực hiện chức năng tự quản của cộng đồng, tham gia vào hoạt động quản lý nhà nước của chính quyền thông qua các ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông.

2. Việc xây dựng và triển khai Khu dân cư điện tử góp phần trực tiếp tạo ra các thể hệ công dân điện tử, phát triển các cộng đồng dân cư điện tử, hình thành các điều kiện cần thiết để xây dựng thành công chính quyền điện tử trên thực tế; góp phần xây dựng mô hình đô thị theo hướng thông minh, thúc đẩy tiến trình hiện đại hóa, chủ động tham gia cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 theo chủ trương của Đảng và Nhà nước.

3. Từ thực tiễn thí điểm, sẽ xem xét mở rộng phạm vi thực hiện ra các đơn vị, địa phương thuộc tỉnh với lộ trình phù hợp.

## **III. MÔ HÌNH KHU DÂN CƯ ĐIỆN TỬ**

### **1. Quy mô và tổ chức của Khu dân cư điện tử:**

- Khu dân cư được lựa chọn để thí điểm xây dựng Khu dân cư điện tử là thôn, tổ dân phố, khu đô thị hoặc cộng đồng dân cư tập trung có quy mô tương đương.

- Khu dân cư điện tử được tổ chức, quản lý, vận hành tuân thủ các quy định, quy chế do cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành, theo các quy ước, hương ước do cộng đồng tự quản tự xây dựng. Việc tổ chức, quản lý, vận hành được thực hiện chủ yếu và tập trung trên một hệ thống thông tin điện tử tổng hợp, chia sẻ và kết nối trên mạng Internet và ứng dụng di động, gọi là Hệ thống thông tin Khu dân cư điện tử tỉnh Khánh Hòa.

### **2. Chủ thể tham gia Khu dân cư điện tử:**

Khu dân cư điện tử có 5 chủ thể chính tham gia, bao gồm:

- Công dân điện tử gồm hộ gia đình, công dân cư trú trên địa bàn đơn vị cấp xã (kể cả công dân đang công tác, học tập, lưu trú ngoài địa bàn).

- Chính quyền điện tử gồm: UBND cấp xã (và các cấp hành chính địa phương), các đơn vị thực hiện chức năng quản lý của cấp trên đặt tại địa bàn cấp xã (công an, thuế, trật tự đô thị,...), thôn/tổ dân phố.

- Dịch vụ công ích điện tử: Gồm các đơn vị cung cấp các dịch vụ thiết yếu như: Điện, nước, thông tin, liên lạc, bưu chính, vệ sinh môi trường, giao thông công cộng...

- Dịch vụ sự nghiệp điện tử: Gồm các đơn vị cung cấp dịch vụ sự nghiệp công thiết yếu như: Giáo dục và đào tạo, y tế, văn hóa, thể thao, thư viện...

- Thương mại điện tử: Gồm các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh, hộ kinh doanh cá thể.

### **3. Chức năng và dịch vụ của Khu dân cư điện tử:**

#### a) Chức năng chính quyền điện tử:

- Cho phép chính quyền địa phương, thôn/Tổ dân phố chủ động cung cấp, công khai thông tin hoạt động chính quyền, hoạt động của thôn/tổ dân phố, công khai ngân sách, kế hoạch, dự án, cung cấp thông tin về cơ chế, chính sách, chương trình kinh tế - xã hội của địa phương, thông tin về đất đai, hộ nghèo, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, các khoản huy động, đóng góp,... qua môi trường mạng.

- Cho phép chính quyền địa phương, thôn/Tổ dân phố gửi các thông báo/cảnh báo về an ninh trật tự, phòng chống thiên tai, bão lũ, phòng cháy chữa cháy, vệ sinh môi trường, phòng chống dịch bệnh,... trên môi trường điện tử.

- Cho phép người dân gửi phản ánh, góp ý, kiến nghị, thắc mắc về cơ chế, chính sách, quy hoạch - kế hoạch, dự án, nhiệm vụ kinh tế - xã hội, an ninh trật tự, môi trường nơi sinh sống đến chính quyền địa phương bằng hình thức trực tuyến.

- Cho phép chính quyền địa phương trả lời, giải đáp công khai những phản ánh, góp ý, kiến nghị, thắc mắc của người dân trên môi trường điện tử.

- Chức năng Dịch vụ hành chính công trực tuyến: Cho phép người dân, tổ chức, doanh nghiệp kết nối, tìm hiểu thông tin TTHC, nộp hồ sơ trực tuyến (online) cho cơ quan hành chính các cấp và nhận thông tin, hướng dẫn, kết quả hồ sơ từ các cơ quan hành chính qua thiết bị có kết nối mạng. Cho phép người dân, tổ chức, doanh nghiệp thanh toán trực tuyến phí, lệ phí, nghĩa vụ tài chính khi thực hiện TTHC và nộp trực tuyến các khoản đóng góp, huy động khác của chính quyền.

#### b) Chức năng dịch vụ sự nghiệp điện tử:

- Cho phép các đơn vị sự nghiệp công thông báo, hướng dẫn người dân sử

dụng dịch vụ sự nghiệp công, kết nối giữa nhà trường, cơ sở y tế với gia đình trong quản lý, giáo dục, chăm sóc học sinh; gửi nội dung chương trình, thông báo mời họp, đóng phí, lịch triển khai hoạt động y tế dự phòng, lịch tiêm chủng mở rộng, đăng ký lịch hẹn khám/chữa bệnh, sử dụng dịch vụ bác sĩ gia đình với các cơ sở y tế qua mạng.

- Cho phép người dân nhận thông tin về kế hoạch tuyển sinh, chương trình học tập, rèn luyện, theo dõi kết quả học tập, học phí, chương trình ngoại khóa, thông báo mời họp, và trao đổi ý kiến thường xuyên giữa phụ huynh học sinh với các cơ sở giáo dục và đào tạo;

- Cho phép người dân có thể liên lạc, kết nối với nhà trường, trạm y tế,... để theo dõi tình hình học tập, giám sát trực tuyến hoạt động của con em trên lớp, đăng ký lịch khám chữa bệnh, thực hiện thanh toán trực tuyến phí, lệ phí, học phí, chi phí dịch vụ khám chữa bệnh...

#### c) Chức năng dịch vụ công ích điện tử:

- Cho phép các đơn vị cung cấp dịch vụ công ích giới thiệu dịch vụ, ký kết hợp đồng, cung cấp dịch vụ, hướng dẫn sử dụng dịch vụ, bảo hành, bảo trì, thanh toán chi phí dịch vụ, khảo sát ý kiến khách hàng trực tuyến.

- Cho phép công dân, hộ gia đình, doanh nghiệp đăng ký các dịch vụ điện, nước, vệ sinh môi trường, viễn thông,...

- Cho phép công dân, hộ gia đình, doanh nghiệp thanh toán trực tuyến các dịch vụ công ích.

#### d) Chức năng thương mại điện tử:

- Cho phép người dân, tổ chức, doanh nghiệp kết nối với các trang bán hàng trực tuyến, đặt phòng, vé máy bay, tàu, xe, taxi,... Thanh toán trực tuyến các dịch vụ mua sắm, đặt hàng qua mạng.

- Cho phép người dân, tổ chức, doanh nghiệp cập nhật, gợi ý những mô hình, cách làm hay trong sản xuất kinh doanh; chia sẻ, kết nối ý tưởng khởi nghiệp, xây dựng hệ sinh thái phục vụ khởi nghiệp trong cộng đồng Khu dân cư điện tử.

#### đ) Chức năng tự quản cộng đồng điện tử:

- Cho phép các thôn/tổ dân phố triển khai kế hoạch hoạt động, các phong trào do cấp trên phát động đến từng hộ gia đình trong Khu dân cư điện tử; tổ chức họp, hội nghị thôn/tổ dân phố trên môi trường điện tử.

- Cho phép người dân của Khu dân cư điện tử được tiếp cận kịp thời các thông tin, thảo luận, góp ý về các hoạt động chung của cộng đồng dân cư; thực

hiện phân công tổ chức, điều hành các sinh hoạt chung của cộng đồng dân cư trực tuyến.

- Cho phép người dân của Khu dân cư điện tử góp ý, phản ánh trực tuyến với thôn/tổ dân phố về an ninh trật tự, vệ sinh môi trường, đề xuất các sáng kiến xây dựng cộng đồng dân cư văn minh, an toàn; góp ý về cơ chế, chính sách quản lý; trực tiếp tham gia giữ gìn an ninh trật tự, vệ sinh môi trường.

4. Toàn bộ các chức năng, dịch vụ của Khu dân cư điện tử được tổ chức tập trung trên Hệ thống thông tin Khu dân cư điện tử tỉnh Khánh Hòa. Trên hệ thống này, tổ chức các không gian tương ứng với các nhóm chức năng, dịch vụ nêu tại khoản 3 Mục này để các bên liên quan tiếp cận, sử dụng một cách tiện lợi. Theo đó, phân loại thành các nhóm chức năng, dịch vụ cung cấp cho tất cả các bên tham gia và các nhóm chức năng, dịch vụ được thiết lập theo phạm vi tham gia và quan hệ dịch vụ giữa các chủ thể theo địa bàn Khu dân cư điện tử (như: Cung cấp thông tin, tiếp nhận phản ánh, giải đáp vướng mắc, tự quản cộng đồng,...), tương ứng với phạm vi và thẩm quyền quản lý của đơn vị hành chính cấp xã, cộng đồng tự quản thôn/tổ dân phố.

#### **IV. PHẠM VI THÍ ĐIỂM, NHIỆM VỤ, KINH PHÍ VÀ LỘ TRÌNH THỰC HIỆN**

##### **1. Thời gian và phạm vi triển khai thí điểm:**

- Trong năm 2021: Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với UBND thành phố Nha Trang lựa chọn từ 03 - 05 đơn vị cấp xã (mỗi đơn vị chọn 01 thôn/tổ dân phố hoặc khu đô thị) thuộc thành phố Nha Trang để triển khai thí điểm Khu dân cư điện tử. Tại mỗi đơn vị cấp xã được chọn thí điểm, sẽ tổ chức 01 điểm cung cấp, hỗ trợ dịch vụ trực tuyến để hình thành các không gian công cộng, kết nối cộng đồng dân cư, có đầu mối giới thiệu, hướng dẫn và hỗ trợ tiếp cận dịch vụ trực tuyến theo mô hình xã hội hóa (các điểm này do chính quyền và cộng đồng dân cư, cơ sở kinh doanh phối hợp tổ chức; do cộng đồng tự quản, tự vận hành; chính quyền theo dõi, hướng dẫn và hỗ trợ thêm về nghiệp vụ, trang thiết bị cần thiết).

- Từ năm 2021 - 2022, xây dựng giai đoạn 1 Hệ thống thông tin Khu dân cư điện tử, kết nối hoàn thiện các chức năng, dịch vụ thuộc nhóm Chính quyền điện tử và Tự quản cộng đồng điện tử nêu tại khoản 3, mục III. Bắt đầu triển khai Hệ thống thông tin Khu dân cư điện tử cho các đơn vị thí điểm thuộc thành phố Nha Trang.

- Từ 2022 - 2023: Hoàn thành giai đoạn 2 Hệ thống thông tin Khu dân cư điện tử, tiến hành kết nối mở rộng với các dịch vụ công ích, dịch vụ sự nghiệp

công, ứng dụng thương mại điện tử, dịch vụ nền và các ứng dụng trực tuyến khác. Triển khai hệ thống hoàn thiện cho các đơn vị thí điểm thuộc thành phố Nha Trang và tiếp tục chọn 02 đơn vị cấp xã thuộc huyện Diên Khánh và huyện Khánh Vĩnh để mở rộng triển khai thí điểm mô hình cho địa bàn nông thôn và miền núi.

- Trong năm 2024: Tổ chức tổng kết, đánh giá thí điểm để rút kinh nghiệm hoàn thiện mô hình, xác định phương hướng triển khai giai đoạn tiếp theo.

## **2. Các nhiệm vụ trọng tâm:**

- Tiến hành thiết kế hệ thống, triển khai xây dựng Hệ thống thông tin Khu dân cư điện tử, kết nối với Trung tâm Dịch vụ hành chính công trực tuyến tỉnh Khánh Hòa và Cổng Dịch vụ công Quốc gia.

Tiến hành vận động, hướng dẫn và hỗ trợ công dân, hộ gia đình, cơ sở kinh doanh tải ứng dụng Hệ thống về điện thoại di động, khai báo thông tin để phục vụ quản trị và kết nối trực tuyến với chính quyền, các đơn vị cung cấp dịch vụ.

- Làm việc với các cơ sở kinh doanh, doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp, đơn vị dịch vụ công ích,... để phối hợp kết nối các ứng dụng trực tuyến và các dịch vụ nền trên Hệ thống thông tin Khu dân cư điện tử phục vụ cộng đồng.

- Tiến hành vận động, thiết lập các điểm cung cấp, hỗ trợ dịch vụ trực tuyến cho cộng đồng tại các đơn vị tham gia thí điểm (mô hình “Cà phê Dịch vụ công trực tuyến”; “Không gian Khu dân cư điện tử”,...). Tổng hợp nhu cầu, lập kế hoạch hỗ trợ tăng cường kết nối Internet, trang thiết bị kết nối mạng và văn phòng phẩm cho các điểm cung cấp dịch vụ.

- Phối hợp với các đối tác, đơn vị cung cấp dịch vụ tổ chức tuyên truyền, vận động, giới thiệu, hướng dẫn và hỗ trợ kết nối cộng đồng, vận hành các chức năng của Khu dân cư điện tử thông qua họp thôn/tổ dân phố, phương tiện thông tin đại chúng, tổ chức các tổ công tác phát tờ rơi, tuyên truyền, vận động, hướng dẫn đến từng hộ gia đình trong nhiều đợt; tổ chức lực lượng tình nguyện viên tuyên truyền kết hợp hướng dẫn, hỗ trợ thường xuyên tại các điểm cung cấp dịch vụ trực tuyến.

- Tổ chức tập huấn cho cấp huyện, chính quyền cơ sở, thôn/tổ dân phố và các cơ sở kinh doanh trong Khu dân cư điện tử để tham gia tích cực, hiệu quả.

- Xây dựng, ban hành các quy định, quy chế để quản lý vận hành Hệ thống thông tin Khu dân cư điện tử.

- Tổ chức các Hội nghị, hội thảo, sự kiện truyền thông để hỗ trợ quá trình triển khai.

## **3. Dự kiến kinh phí thực hiện thí điểm:**

- Xây dựng hệ thống thông tin Khu dân cư điện tử và thiết lập các kết nối dịch vụ trực tuyến: 04 tỷ đồng. Cơ quan chủ trì: Sở Nội vụ.

Thời gian thực hiện: Từ 2021 - 2023 (phân bổ hàng năm từ nguồn kinh phí cải cách hành chính cấp trong ngân sách Sở Nội vụ).

- Hỗ trợ tạo lập, hoàn thiện cơ sở dữ liệu chính quyền cấp xã, thôn/tổ dân phố và hộ gia đình, cơ sở kinh doanh tại các đơn vị tham gia thí điểm trên Hệ thống: 02 tỷ đồng. Cơ quan chủ trì: UBND thành phố Nha Trang, huyện Diên Khánh, Khánh Vĩnh.

Thời gian thực hiện: Từ 2021 - 2023 (phân bổ hàng năm từ nguồn kinh phí cải cách hành chính cấp trong ngân sách Sở Nội vụ và trong nguồn kinh phí của UBND thành phố Nha Trang, huyện Diên Khánh, Khánh Vĩnh và các đơn vị thí điểm theo phân cấp ngân sách).

- Bổ sung hạ tầng vận hành hệ thống: 01 tỷ đồng (bổ sung máy chủ cho Trung tâm Dữ liệu tỉnh). Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.

Thời gian thực hiện: Trong năm 2021 (phân bổ từ nguồn kinh phí cải cách hành chính cấp trong ngân sách của Sở Thông tin và Truyền thông).

- Hỗ trợ thiết lập các điểm cung cấp dịch vụ công cộng: 280 triệu đồng (cho 07 điểm cung cấp, hỗ trợ dịch vụ trực tuyến tại các đơn vị được chọn thí điểm tại khoản 1 Mục này). Cơ quan chủ trì: UBND thành phố Nha Trang, huyện Diên Khánh, Khánh Vĩnh.

Thời gian thực hiện: Từ 2021 - 2023 (phân bổ theo tiến độ thực hiện, từ nguồn kinh phí cải cách hành chính tỉnh, cấp cho UBND huyện, thành phố theo mục tiêu).

- Chi phí truyền thông, tập huấn, đào tạo, tổng kết và chi phí thuê ngoài khác: 250 triệu đồng. Cơ quan chủ trì: Sở Nội vụ.

Thời gian thực hiện: Từ năm 2021 - 2024 (nguồn kinh phí cải cách hành chính cấp trong ngân sách Sở Nội vụ hàng năm).

Tổng kinh phí dự kiến: 7,53 tỷ đồng (phân bổ từ ngân sách cải cách hành chính tỉnh và ngân sách địa phương theo phân cấp và theo kế hoạch triển khai hàng năm). Các nguồn kinh phí xã hội hóa (nếu có) sẽ được quản lý, sử dụng theo quy định của pháp luật hiện hành.

## V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

### **1. Sở Nội vụ:**

- Cơ quan chủ trì tham mưu, giúp UBND tỉnh điều hành, phối hợp và theo dõi, tổng hợp việc triển khai Đề án. Thống nhất với các cơ quan, đơn vị có liên quan trình UBND tỉnh thành lập Ban Điều hành triển khai Đề án nếu cần thiết.

- Chủ trì thực hiện các nhiệm vụ được phân công tại khoản 3, mục IV Đề án.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Sở Thông tin và Truyền thông tham mưu UBND tỉnh cấp kinh phí thực hiện, bảo đảm tiến độ thực hiện.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, các cơ quan tham mưu của Tỉnh ủy, tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh, các địa phương tham gia thí điểm, các đối tác, đơn vị tham gia cung cấp dịch vụ công trực tuyến tổ chức tuyên truyền, vận động, giới thiệu, hướng dẫn và hỗ trợ kết nối cộng đồng, vận hành, khai thác, sử dụng các chức năng, dịch vụ, tiện ích của Hệ thống thông tin Khu dân cư điện tử.

- Chủ trì tổ chức tập huấn cho cấp huyện, chính quyền cơ sở, thôn/tổ dân phố và các cơ sở kinh doanh trong Khu dân cư điện tử để tham gia tích cực, hiệu quả.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương tham mưu UBND tỉnh ban hành các quy định, quy chế áp dụng cho Khu dân cư điện tử, Hệ thống thông tin Khu dân cư điện tử.

- Chủ trì tham mưu UBND tỉnh tổng kết thí điểm theo tiến độ Đề án.

### **2. Sở Thông tin và Truyền thông:**

- Chủ trì thực hiện các nhiệm vụ được phân công tại khoản 3, mục IV Đề án.

- Bảo đảm hạ tầng kỹ thuật vận hành Hệ thống thông tin Khu dân cư điện tử, chủ trì triển khai kết nối các hệ thống, ứng dụng thuộc phạm vi quản lý với Hệ thống thông tin Khu dân cư điện tử, đồng bộ với kế hoạch chuyển đổi số, xây dựng chính quyền điện tử và đô thị theo hướng thông minh.

- Làm việc với các đơn vị cung cấp dịch vụ bưu chính, viễn thông để thống nhất tham gia kết nối, liên thông dữ liệu, cung cấp dịch vụ trực tuyến trên Hệ thống thông tin Khu dân cư điện tử theo lộ trình.

- Chỉ đạo các cơ quan thông tin, báo chí thuộc tỉnh tham gia truyền thông hỗ trợ triển khai Đề án.

### **3. UBND thành phố Nha Trang, huyện Diên Khánh, huyện Khánh Vĩnh:**

- Lựa chọn và đề xuất các đơn vị cấp xã tham gia thí điểm theo nội dung nhiệm vụ và lộ trình Đề án.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai các nhiệm vụ được giao tại khoản 3 mục IV Đề án.

- Xây dựng kế hoạch, chỉ đạo hệ thống chính trị ở cơ sở tích cực vận động, hướng dẫn và hỗ trợ công dân, hộ gia đình, cơ sở kinh doanh tham gia cung cấp thông tin, tiếp cận và khai thác dịch vụ; tham gia thực hiện, sử dụng hiệu quả các chức năng của Khu dân cư điện tử.

- Chỉ đạo UBND cấp xã được thí điểm chủ trì, phối hợp với các cơ quan, ban ngành tiến hành vận động, thiết lập các điểm cung cấp, hỗ trợ dịch vụ trực tuyến cho cộng đồng tại các đơn vị tham gia thí điểm theo lộ trình Đề án.

- Rà soát, tổng hợp nhu cầu, lập kế hoạch hỗ trợ thiết bị hạ tầng Internet cho các địa bàn thí điểm theo phân cấp ngân sách.

- Chỉ đạo các đơn vị cung cấp dịch vụ sự nghiệp công, sự nghiệp công ích, sự nghiệp kinh tế thuộc phạm vi quản lý tích cực tham gia cung cấp dịch vụ trực tuyến trên Hệ thống thông tin Khu dân cư điện tử.

- Phối hợp truyền thông Đề án đến tận cơ sở.

**4. Sở Giáo dục và Đào tạo:** Chỉ đạo các Phòng Giáo dục và Đào tạo, các trường học, cơ sở giáo dục công lập, ngoài công lập trên các địa bàn thí điểm tích cực chuyển đổi số, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, tham gia kết nối, cung cấp dịch vụ phục vụ Nhân dân trên Hệ thống thông tin Khu dân cư điện tử theo điều hành chung.

**5. Sở Y tế:** Chỉ đạo các đơn vị sự nghiệp khám chữa bệnh, các đơn vị y tế dự phòng trên các địa bàn thí điểm tích cực chuyển đổi số, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, tham gia kết nối, cung cấp dịch vụ phục vụ Nhân dân trên Hệ thống thông tin Khu dân cư điện tử theo điều hành chung.

**6. Sở Công Thương:** Tích cực vận động các doanh nghiệp, cơ sở kinh doanh, các hệ thống bán hàng trực tuyến tham gia kết nối, phát triển thương mại điện tử trên hệ sinh thái chung của Khu dân cư điện tử.

**7. Công an tỉnh:** Phối hợp với các cơ quan chủ trì nhiệm vụ Đề án triển khai kết nối cơ sở dữ liệu hộ khẩu, cơ sở dữ liệu dân cư của tỉnh trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Hệ thống thông tin Khu dân cư điện tử trong phạm vi cho phép và theo lộ trình phù hợp.

Chỉ đạo các đơn vị chức năng của ngành phối hợp với chính quyền địa

phương thực hiện chức năng tự quản cộng đồng điện tử tại Mục III Đề án.

**8. Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Khánh Hòa, Công ty Cổ phần Môi trường đô thị Nha Trang, Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa, Bưu điện tỉnh Khánh Hòa:** Chủ động đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và dịch vụ công trực tuyến, tham gia kết nối, cung cấp dịch vụ trên Hệ thống thông tin Khu dân cư điện tử theo tiến độ quy định.

**9. Cục Thuế, Cục Hải quan, Bảo hiểm Xã hội tỉnh:** Thống nhất với cơ quan điều hành Đề án để xây dựng, triển khai phương án kết nối dịch vụ công trực tuyến của ngành trên Hệ thống thông tin Khu dân cư điện tử.

**10. Đề nghị Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Ban Dân vận Tỉnh ủy, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội của tỉnh, cấp ủy cấp huyện:** Tích cực chỉ đạo hệ thống chính trị ở cơ sở phối hợp, tham gia tuyên truyền, vận động các tầng lớp Nhân dân ủng hộ và đồng lòng triển khai Đề án tại các địa bàn thí điểm.

**11. Đài Phát thanh và Truyền hình Khánh Hòa, Báo Khánh Hòa, các cơ quan thông tin đại chúng của tỉnh, các trang mạng xã hội thuộc tỉnh:** Phối hợp chặt chẽ, đẩy mạnh truyền thông Đề án./.